

**Kinh Đại Bát-Nhã Ba-La-Mật-Đa**  
**(Trọn bộ 24 tập)**

**Hán dịch: Tam Tạng Pháp Sư Huyền Trang**  
**Việt dịch: Hòa Thượng Thích Trí Nghiêm**  
**Khảo dịch: Hòa Thượng Thích Thiện Siêu**  
**Sài Gòn 1998**

--- o0o ---

**Tập 12**  
**Quyển Thứ 288**  
**Hội Thứ Nhất**  
**Phẩm Trước Chặng Trước Tướng**  
**Thứ 36 - 02**

**Lại nữa, Xá-Lợi-Tử! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân thấy trụ Bồ-tát thừa, nếu đem hữu sở đắc làm phương tiện, từ sơ phát tâm đối Bồ thí Ba-la-mật-đa khởi tướng trước hành; đối Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa khởi tướng trước hành. Hoặc đối nội không khởi tướng trước hành; đối ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bản tánh**

không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không khởi tướng trước hành. Hoặc đối chơn như khởi tướng trước hành; đối pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới khởi tướng trước hành. Hoặc đối khổ thánh đế khởi tướng trước hành, đối tập diệt đạo thánh đế khởi tướng trước hành. Hoặc đối bốn tĩnh lự khởi tướng trước hành; đối bốn vô lượng, bốn vô sắc định khởi tướng trước hành. Hoặc đối tám giải thoát khởi tướng trước hành; đối tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ khởi tướng trước hành. Hoặc đối bốn niệm trụ khởi tướng trước hành; đối bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi khởi tướng trước hành. Hoặc đối không giải thoát môn khởi tướng trước hành; đối vô tướng, vô nguyện giải thoát môn khởi tướng trước hành.

Hoặc đối Bồ-tát thập địa khởi tướng trước hành. Hoặc đối năm nhãn khởi tướng trước hành, đối sáu thần thông khởi tướng trước hành. Hoặc đối Phật mười lực khởi tướng trước hành; đối bốn

vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng khởi tướng trước hành. Hoặc đối pháp vô vong thất khởi tướng trước hành, đối tánh hằng trụ xả khởi tướng trước hành. Hoặc đối nhất thiết trí khởi tướng trước hành; đối đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí khởi tướng trước hành. Hoặc đối tất cả đà-la-ni môn khởi tướng trước hành, đối tất cả tam-ma-địa môn khởi tướng trước hành. Hoặc đối quả Dự lưu khởi tướng trước hành; đối quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán khởi tướng trước hành. Hoặc đối Độc giác Bồ-đề khởi tướng trước hành. Hoặc đối tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát khởi tướng trước hành. Hoặc đối chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề khởi tướng trước hành.

**Xá-Lợi-Tử! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nếu không có phương tiện khéo léo, đem hữu sở đắc làm phương tiện, khởi tướng trước những bao như vậy thấy, thời gọi là trước tướng.**

**Lại nữa, Xá-Lợi-Tử! Trước Ngài hỏi rằng, vì sao Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng trước tướng ấy. Xá-Lợi-Tử! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa có phương**

tiện khéo léo, đối sắc chẳng khởi tướng không bất không, đối thọ tướng hành thức cũng chẳng khởi tướng không bất không. Đối nhãn xứ chẳng khởi tướng không bất không, đối nhĩ tử thiết thân ý xứ cũng chẳng khởi tướng không bất không. Đối sắc xứ chẳng khởi tướng không bất không, đối thanh hương vị xúc pháp xứ cũng chẳng khởi tướng không bất không. Đối nhãn giới chẳng khởi tướng không bất không; đối sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc, nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ cũng chẳng khởi tướng không bất không. Đối nhĩ giới chẳng khởi tướng không bất không; đối thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc, nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ cũng chẳng khởi tướng không bất không. Đối tử giới chẳng khởi tướng không bất không; đối hương giới, tử thức giới và tử xúc, tử xúc làm duyên sanh ra các thọ cũng chẳng khởi tướng không bất không. Đối thiết giới chẳng khởi tướng không bất không; đối vị giới, thiết thức giới, và thiết xúc, thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ cũng chẳng khởi tướng không bất không. Đối thân giới chẳng khởi tướng không bất không; đối xúc giới, thân thức giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ cũng chẳng khởi tướng không bất không. Đối ý giới chẳng khởi tướng không bất không; đối pháp giới, ý thức giới và ý

xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ cũng chẳng khởi tướng không bất không.

Đôi địa giới chẳng khởi tướng không bất không, đôi thủy hỏa phong không thức giới cũng chẳng khởi tướng không bất không. Đôi vô minh chẳng khởi tướng không bất không; đôi hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sầu than khổ ưu não cũng chẳng khởi tướng không bất không. Đôi Bồ thí Ba-la-mật-đa chẳng khởi tướng không bất không; đôi Tịnh giới, An nhân, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa cũng chẳng khởi tướng không bất không. Đôi nội không chẳng khởi tướng không bất không; đôi ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biên dị không, bốn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không cũng chẳng khởi tướng không bất không. Đôi chơn như chẳng khởi tướng không bất không; đôi pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới cũng chẳng khởi tướng không bất không.

**Đôi khổ thánh đế chẳng khởi tướng không bất không, đôi tập diệt đạo thánh đế cũng chẳng khởi tướng không bất không. Đôi bốn tĩn lự chẳng khởi tướng không bất không; đôi bốn vô lợng, bốn vô sắc định cũng chẳng khởi tướng không bất không. Đôi tám giải thoát chẳng khởi tướng không bất không; đôi tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ cũng chẳng khởi tướng không bất không. Đôi bốn niệm trụ chẳng khởi tướng không bất không; đôi bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lự, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi cũng chẳng khởi tướng không bất không. Đôi không giải thoát môn chẳng khởi tướng không bất không; đôi vô tướng, vô nguyện giải thoát môn cũng chẳng khởi tướng không bất không. Đôi Bồ-tát thập địa chẳng khởi tướng không bất không. Đôi năm nhân chẳng khởi tướng không bất không, đôi sáu thần thông cũng chẳng khởi tướng không bất không.**

**Đôi Phật mười lự chẳng khởi tướng không bất không; đôi bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng cũng chẳng khởi tướng không bất không. Đôi pháp vô vong thất chẳng khởi tướng không bất**

không, đối tánh hằng trụ xả cũng chẳng khởi tướng không bất không. Đối nhất thiết trí chẳng khởi tướng không bất không; đối đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí cũng chẳng khởi tướng không bất không. Đối tất cả đà-la-ni môn chẳng khởi tướng không bất không, đối tất cả tam-ma-địa môn cũng chẳng khởi tướng không bất không. Đối quả Dự lưu chẳng khởi tướng không bất không; đối quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán cũng chẳng khởi tướng không bất không. Đối Độc giác Bồ-đề chẳng khởi tướng không bất không. Đối tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát chẳng khởi tướng không bất không. Đối chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề chẳng khởi tướng không bất không. Đối pháp quá khứ chẳng khởi tướng không bất không; đối pháp vị lai, hiện tại cũng chẳng khởi tướng không bất không.

Lại nữa, Xá-Lợi-Tử! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, đem vô sở đắc làm phương tiện chẳng tác nghĩ này: Ta năng hành thi ơn cho kẻ thọ giả kia, đây vật đem bố thí và tánh ơn thí. Chẳng tác nghĩ này: Ta năng hộ giới, giới đây được hộ. Chẳng tác nghĩ này: Ta năng tu nhẫn, nhẫn đây được tu. Chẳng tác nghĩ này: Ta năng tinh tiến, đây được tinh tiến. Chẳng tác nghĩ

này: Ta năng nhập định, định đây được nhập. Chẳng tác nghĩ này: Ta năng tu huệ, huệ đây được tu. Chẳng tác nghĩ này: Ta năng trồng phước, phước đây đã trồng và sẽ được quả. Chẳng tác nghĩ này: Ta năng vào Bồ-tát Chánh tánh ly sanh. Chẳng tác nghĩ này: Ta năng thành thực hữu tình. Chẳng tác nghĩ này: Ta năng nghiêm tịnh cõi Phật. Chẳng tác nghĩ này: Ta năng chứng được nhất thiết trí trí. Chẳng tác nghĩ này: Ta năng trụ không chứng pháp thực tánh. Chẳng tác nghĩ này: Ta năng tu tập các hạnh Bồ-tát. Chẳng nghĩ tác này: Ta năng chứng đủ các công đức chư Phật.

**Xá-Lợi-Tử!** Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát có phương tiện khéo léo, đem vô sở đắc làm phương tiện, khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thời không có tất cả phân biệt vọng tưởng chấp trước như thế thấy. Do vì khéo thông đạt nội không, ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bản tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không vậy. **Xá-Lợi-Tử!** Đây gọi tên là Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa có phương tiện khéo



**léo, đem vô sở đắc làm phương tiện, không có tướng chấp trước.**

**Bấy giờ, Thiên Đế Thích hỏi cụ thọ Thiện Hiện rằng: Thừa Đại đức! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân thấy trụ Bồ-tát thừa, khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sao là trước tướng?**

**Thiện Hiện đáp: Kiêu Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân thấy trụ Bồ-tát thừa, khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa không có phương tiện khéo léo, đem hữu sở đắc làm phương tiện, khởi tâm tưởng trước: Khởi tướng trước Bồ thí Ba-la-mật-đa; khởi tướng trước Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Khởi tướng trước nội không; khởi tướng trước ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bản tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không. Khởi tướng trước chơn như; khởi tướng trước pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghi**

giới. Khởi tướng trước khổ thánh đế, khởi tướng trước tập diệt đạo thánh đế. Khởi tướng trước bốn tĩn lự; khởi tướng trước bốn vô lự, bốn vô sắc ðịnh. Khởi tướng trước tám giải thoát; khởi tướng trước tám thăng xú, chín thứ ðệ ðịnh, mười biến xú. Khởi tướng trước bốn niệm trụ; khởi tướng trước bốn chánh ðoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lự, bảy ðẳng giác chi, tám thánh ðạo chi. Khởi tướng trước không giải thoát môn; khởi tướng trước vô tướng, vô nguyện giải thoát môn.

Khởi tướng trước Bồ-tát thập ðịa. Khởi tướng trước năm nhãn, khởi tướng trước sáu thần thông. Khởi tướng trước Phật mười lự; khởi tướng trước bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, ðại từ, ðại bi, ðại hỷ, ðại xả, mười tám pháp Phật bất cộng. Khởi tướng trước pháp vô vong thất, khởi tướng trước tánh hằng trụ xả. Khởi tướng trước nhất thiết trí; khởi tướng trước ðạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Khởi tướng trước tất cả ðà-la-ni môn, khởi tướng trước tất cả tam-ma-địa môn. Khởi tướng trước quả Dự lưu; khởi tướng trước quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán. Khởi tướng trước ðộc giác Bồ-ðề. Khởi tướng trước tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát. Khởi tướng trước chư Phật Vô thượng Chánh ðẳng Bồ-ðề. Khởi tướng trước các Bồ-tát

**Ma-ha-tát. Khởi tướng trước các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác. Khởi tướng trước đã trồng các căn lành nơi Phật. Khởi tướng trước đã trồng các căn lành hòa hợp như thế đem hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Kiều Thi Ca! Đây gọi tên là các thiện nam tử, thiện nữ nhân thấy trụ Bồ-tát thừa không có phương tiện khéo léo, đem hữu sở đắc làm phương tiện, khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa có trước tướng.**

**Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân thấy trụ Bồ-tát thừa, do vì trước tướng nên chẳng năng tu hành vô trước Bát-nhã Ba-la-mật-đa, hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Vì có sao? Kiều Thi Ca! Vì chẳng phải bản tánh sắc khá năng hồi hướng, chẳng phải bản tánh thọ tướng hành thức khá năng hồi hướng. Vì chẳng phải bản tánh nhãn xúc khá năng hồi hướng, chẳng phải bản tánh nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc khá năng hồi hướng. Vì chẳng phải bản tánh sắc xúc khá năng hồi hướng, chẳng phải bản tánh thanh hương vị xúc pháp xúc khá năng hồi hướng. Vì chẳng phải bản tánh nhãn giới khá năng hồi hướng; chẳng phải bản tánh sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc, nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ khá năng hồi hướng. Vì chẳng phải bản tánh nhĩ giới khá năng hồi hướng;**

chẳng phải bản tánh thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc, nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ khá năng hồi hướng. Vì chẳng phải bản tánh tỷ giới khá năng hồi hướng; chẳng phải bản tánh hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc, tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ khá năng hồi hướng. Vì chẳng phải bản tánh thiệt giới khá năng hồi hướng; chẳng phải bản tánh vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc, thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ khá năng hồi hướng. Vì chẳng phải bản tánh thân giới khá năng hồi hướng; chẳng phải bản tánh xúc giới, thân thức giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ khá năng hồi hướng. Vì chẳng phải bản tánh ý giới khá năng hồi hướng; chẳng phải bản tánh pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ khá năng hồi hướng. Vì chẳng phải bản tánh địa giới khá năng hồi hướng, chẳng phải bản tánh thủy hỏa phong không thức giới khá năng hồi hướng. Vì chẳng phải bản tánh vô minh khá năng hồi hướng; chẳng phải bản tánh hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sầu than khổ ưu não khá năng hồi hướng.

Kiều Thi Ca! Vì chẳng phải bản tánh Bồ thí Ba-la-mật-đa khá năng hồi hướng; chẳng phải bản

tánh Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa khá năng hồi hướng. Vì chẳng phải bản tánh nội không khá năng hồi hướng; chẳng phải bản tánh ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bốn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không khá năng hồi hướng. Vì chẳng phải bản tánh chơn như khá năng hồi hướng; chẳng phải bản tánh pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới khá năng hồi hướng. Vì chẳng phải bản tánh khổ thánh đế khá năng hồi hướng, chẳng phải bản tánh tập diệt đạo thánh đế khá năng hồi hướng. Vì chẳng phải bản tánh bốn tĩnh lự khá năng hồi hướng; chẳng phải bản tánh bốn vô lượng, bốn vô sắc định khá năng hồi hướng. Vì chẳng phải bản tánh tám giải thoát khá năng hồi hướng; chẳng phải bản tánh tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ khá năng hồi hướng. Vì chẳng phải bản tánh bốn niệm trụ khá năng hồi hướng; chẳng phải bản tánh bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy

**đẳng giác chi, tám thánh đạo chi khả năng hồi hướng. Vì chẳng phải bản tánh không giải thoát môn khả năng hồi hướng; chẳng phải bản tánh vô tướng, vô nguyện giải thoát môn khả năng hồi hướng.**

**Vì chẳng phải bản tánh Bồ-tát thập địa khả năng hồi hướng. Vì chẳng phải bản tánh năm nhãn khả năng hồi hướng, chẳng phải bản tánh sáu thần thông khả năng hồi hướng. Vì chẳng phải bản tánh Phật mười lực khả năng hồi hướng; chẳng phải bản tánh bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng khả năng hồi hướng. Vì chẳng phải bản tánh pháp vô vong thất khả năng hồi hướng, chẳng phải bản tánh tánh hằng trụ xả khả năng hồi hướng. Vì chẳng phải bản tánh nhất thiết trí khả năng hồi hướng; chẳng phải bản tánh đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí khả năng hồi hướng. Vì chẳng phải bản tánh tất cả đà-la-ni môn khả năng hồi hướng, chẳng phải bản tánh tất cả tam-ma-địa môn khả năng hồi hướng. Vì chẳng phải bản tánh quả Dự lưu khả năng hồi hướng; chẳng phải bản tánh quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán khả năng hồi hướng. Vì chẳng phải bản tánh Độc giác Bồ-đề khả năng hồi hướng. Vì chẳng phải bản tánh tất cả hạnh Bồ-**

**tát Ma-ha-tát khá năng hồi hướng. Vì chẳng phải bản tánh chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề khá năng hồi hướng.**

**Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề thị hiện dạy dẫn, khuyên gắng, khen mừng hữu tình kia ấy, nên đem ý như thật tướng mà thị hiện dạy dẫn, khuyên gắng, khen mừng. Lại nên thị hiện dạy dẫn, khuyên gắng, khen mừng như vậy, nghĩa là khi hành Bồ thí Ba-la-mật-đa chẳng nên phân biệt ta năng ơn cho, hoặc khi hành Tịnh giới Ba-la-mật-đa chẳng nên phân biệt ta năng hộ giới, hoặc khi hành An nhẫn Ba-la-mật-đa chẳng nên phân biệt ta năng tu nhẫn, hoặc khi hành Tinh tiến Ba-la-mật-đa chẳng nên phân biệt ta năng tinh tiến, hoặc khi hành Tĩnh lự Ba-la-mật-đa chẳng nên phân biệt ta năng vào định, hoặc khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng nên phân biệt ta năng tập huệ. Hoặc khi hành nội không chẳng nên phân biệt ta năng trụ nội không; hoặc khi hành ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bản tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không,**

vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không chẳng nên phân biệt ta năng trụ ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không. Hoặc khi hành chơn như chẳng nên phân biệt ta năng trụ chơn như; hoặc khi hành pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới chẳng nên phân biệt ta năng trụ pháp giới cho đến bất tư nghì giới. Hoặc khi hành khổ thánh đế chẳng nên phân biệt ta năng trụ khổ thánh đế; hoặc khi hành tập diệt đạo thánh đế chẳng nên phân biệt ta năng trụ tập diệt đạo thánh đế.

Hoặc khi hành bốn tĩnh lự chẳng nên phân biệt ta năng tu bốn tĩnh lự; hoặc khi hành bốn vô lượng, bốn vô sắc định chẳng nên phân biệt ta năng tu bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Hoặc khi hành tám giải thoát chẳng nên phân biệt ta năng tu tám giải thoát; hoặc khi hành tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ chẳng nên phân biệt ta năng tu tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ. Hoặc khi hành bốn niệm trụ chẳng nên phân biệt ta năng tu bốn niệm trụ; hoặc khi hành bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi chẳng



nên phân biệt ta năng tu bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi. Hoặc khi hành không giải thoát môn chẳng nên phân biệt ta năng tu không giải thoát môn; hoặc khi hành vô tướng, vô nguyện giải thoát môn chẳng nên phân biệt ta năng tu vô tướng, vô nguyện giải thoát môn. Hoặc khi hành Bồ-tát thập địa chẳng nên phân biệt ta năng tu Bồ-tát thập địa. Hoặc khi hành năm nhãn chẳng nên phân biệt ta năng tu năm nhãn; hoặc khi hành sáu thần thông chẳng nên phân biệt ta năng tu sáu thần thông.

Hoặc khi hành Phật mười lực chẳng nên phân biệt ta năng tu Phật mười lực; hoặc khi hành bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng chẳng nên phân biệt ta năng tu bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Hoặc khi hành pháp vô vong thất chẳng nên phân biệt ta năng tu pháp vô vong thất; hoặc khi hành tánh hằng trụ xả chẳng nên phân biệt ta năng tu tánh hằng trụ xả. Hoặc khi hành nhất thiết trí chẳng nên phân biệt ta năng tu nhất thiết trí; hoặc khi hành đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí chẳng nên phân biệt ta năng tu đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Hoặc khi hành tất cả đà-la-ni môn chẳng nên phân biệt ta năng tu tất

**cả đà-la-ni môn; hoặc khi hành tất cả tam-ma-địa môn chẳng nên phân biệt ta năng tu tất cả tam-ma-địa môn.**

**Hoặc khi hành pháp tương tự quả Dự lưu chẳng nên phân biệt ta năng tu pháp tương tự quả Dự lưu; hoặc khi hành pháp tương tự quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán chẳng nên phân biệt ta năng tu pháp tương tự quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán. Hoặc khi hành pháp tương tự Độc giác Bồ-đề chẳng nên phân biệt ta năng tu pháp tương tự Độc giác Bồ-đề. Hoặc khi hành tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát chẳng nên phân biệt ta năng tu tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát. Hoặc khi hành chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề chẳng nên phân biệt ta năng tu chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.**

**Kiều Thi Ca! Các Bồ-tát Ma-ha-tát đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, nên thị hiện dạy dẫn, khuyên gắng, khen mừng loại hữu tình kia như thế. Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, năng thị hiện dạy dẫn, khuyên gắng, khen mừng hữu tình kia được như thế ấy, thời đối tự mình không tổn, cũng chẳng tổn kia. Vì như các Đức Như Lai đã bằng lòng hứa khả thị hiện dạy dẫn, khuyên gắng, khen mừng các hữu tình vậy.**

**Kiều Thi Ca! Các Thiện nam tử, thiện nữ nhân thấy trụ Bồ-tát thừa, nếu năng thị hiện dạy dẫn, khuyên gắng, khen mừng các loại hữu tình đến Bồ-tát thừa, được như thế là bèn năng xa lìa được tất cả tướng trước.**

**Bấy giờ, Thế Tôn khen cụ thọ Thiện Hiện rằng: Hay thay, hay thay! Như lời người vừa nói. Nay người khéo hay vì các Bồ-tát thuyết tướng chấp trước. Thiện Hiện! Lại còn có bao nhiêu tướng chấp trước vi tế hơn khác nữa, Ta phải vì người mà thuyết, người nên lắng nghe suy nghĩ rất khéo. Thiện Hiện thưa: Dạ, dạ. Cúi xin Thế Tôn thuyết cho, chúng tôi muốn nghe.**

**Phật nói: Thiện Hiện! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân thấy trụ Bồ-tát thừa muốn đến Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, nếu đối Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác lấy tướng nhớ nghĩ đều là chấp trước. Hoặc đối công đức vô trước của tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác ở quá khứ, vị lai, hiện tại từ sơ phát tâm cho đến pháp trụ có bao căn lành lấy tướng nhớ nghĩ. Đã nhớ nghĩ rồi, hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Tất cả lấy tướng nhớ nghĩ như thế, đều gọi tên chấp trước.**

**Hoặc đối đệ tử của tất cả Như Lai và các hữu tình khác đều tu pháp lành, lấy tướng nhớ nghĩ hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Tất cả như thế cũng đều gọi tên chấp trước. Sở dĩ vì sao? Vì tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác có bao vô trước công đức thiện căn, chẳng nên lấy tướng mà nhớ nghĩ vậy. Đối đệ tử Phật và các hữu tình khác có bao pháp lành chẳng nên lấy tướng mà nhớ nghĩ vậy. Các lấy tướng ấy đều là hư vọng!**

**Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như vậy rất là thâm sâu? Phật nói: Như vậy, vì tất cả pháp bản tánh lìa vậy. Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như vậy đều nên lễ kính? Phật nói: Như vậy, vì công đức nhiều lắm vậy. Nhưng Bát-nhã Ba-la-mật-đa đây không tạo không tác, không có kẻ năng giác.**

**Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Bạch thế tôn! Tánh tất cả pháp đều khó giác được? Phật nói: Như vậy, vì tất cả pháp nhất tánh phi nhị. Thiện Hiện! Phải biết các pháp nhất tánh tức là vô tánh, các pháp vô tánh tức là nhất tánh . Các pháp như vậy nhất tánh vô tánh, không tạo không tác.**

**Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát năng biết được như thật các sở hữu pháp nhất tánh vô tánh, không tạo không tác, thời năng xa lìa được tất cả chấp trước.**

**Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như vậy khó giác trọn được? Phật nói: Như vậy, bởi Bát-nhã Ba-la-mật-đa đây không kể năng kiến, không kể năng văn, không kể năng giác, không kể năng tri, vì lìa tướng chứng vậy.**

**Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như vậy chẳng thể nghĩ bàn? Phật nói: Như vậy. Sở dĩ vì sao? Bát-nhã Ba-la-mật-đa như vậy chẳng thể đem tâm biết tướng lìa tâm vậy. Bát-nhã Ba-la-mật-đa như vậy chẳng thể đem sắc biết tướng lìa sắc vậy, chẳng thể đem thọ tướng hành thức biết tướng lìa thọ tướng hành thức vậy. Bát-nhã Ba-la-mật-đa như vậy chẳng thể đem nhãn xứ biết tướng lìa nhãn xứ vậy, chẳng thể đem nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ biết tướng lìa nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ vậy. Bát-nhã Ba-la-mật-đa như vậy chẳng thể đem sắc xứ biết tướng lìa sắc xứ vậy, chẳng thể đem thanh hương vị xúc pháp xứ biết tướng lìa thanh hương vị xúc pháp xứ vậy. Bát-nhã Ba-la-mật-đa như vậy chẳng thể đem**

nhãn giới biết tướng là nhãn giới vậy; chẳng thể đem sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc, nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ biết tướng là sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ vậy. Bát-nhã Ba-la-mật-đa như vậy chẳng thể đem nhĩ giới biết tướng nhĩ giới vậy; chẳng thể đem thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc, nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ biết tướng là thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ vậy. Bát-nhã Ba-la-mật-đa như vậy chẳng thể đem tỷ giới biết tướng là tỷ giới vậy; chẳng thể đem hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc, tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ biết tướng là hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ vậy. Bát-nhã Ba-la-mật-đa như vậy chẳng thể đem thiệt giới biết tướng là thiệt giới vậy; chẳng thể đem vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc, thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ biết tướng là vị giới cho đến thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ vậy. Bát-nhã Ba-la-mật-đa như vậy chẳng thể đem thân giới biết tướng là thân giới vậy; chẳng thể đem xúc giới, thân thức giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ biết tướng là xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ vậy. Bát-nhã Ba-la-mật-đa như vậy chẳng thể đem ý giới biết tướng là ý giới vậy; chẳng thể đem pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý

xúc làm duyên sanh ra các thọ biết tướng là pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ vậy.

Bát-nhã Ba-la-mật-đa như vậy chẳng thể đem địa giới biết tướng là địa giới vậy, chẳng thể đem thủy hỏa phong không thức giới biết tướng là thủy hỏa phong không thức giới vậy. Bát-nhã Ba-la-mật-đa như vậy chẳng thể đem vô minh biết tướng là vô minh vậy; chẳng thể đem hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sâu thán khổ ưu não biết tướng là hành cho đến lão tử sâu thán khổ ưu não vậy. Bát-nhã Ba-la-mật-đa như vậy chẳng thể đem Bồ thí Ba-la-mật-đa biết tướng là Bồ thí Ba-la-mật-đa vậy; chẳng thể đem Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa biết tướng là Tịnh giới cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa vậy. Bát-nhã Ba-la-mật-đa như vậy chẳng thể đem nội không biết tướng là nội không vậy; chẳng thể đem ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bốn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không biết

tướng là ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không vậy.

Bát-nhã Ba-la-mật-đa như vậy chẳng thể đem chơn như biết tướng là chơn như vậy; chẳng thể đem pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghi giới biết tướng là pháp giới cho đến bất tư nghi giới vậy. Bát-nhã Ba-la-mật-đa như vậy chẳng thể đem khổ thánh đế biết tướng là khổ thánh đế vậy, chẳng thể đem tập diệt đạo thánh đế biết tướng là tập diệt đạo thánh đế vậy. Bát-nhã Ba-la-mật-đa như vậy chẳng thể đem bốn tĩnh lự biết tướng là bốn tĩnh lự vậy; chẳng thể đem bốn vô lượng, bốn vô sắc định biết tướng là bốn vô lượng, bốn vô sắc định vậy. Bát-nhã Ba-la-mật-đa như vậy chẳng thể đem tám giải thoát biết tướng là tám giải thoát vậy; chẳng thể đem tám thắng xứ , chín thứ đệ định, mười biến xứ biết tướng là tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ vậy. Bát-nhã Ba-la-mật-đa như vậy chẳng thể đem bốn niệm trụ biết tướng là bốn niệm trụ vậy; chẳng thể đem bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi biết tướng là bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi vậy. Bát-



nhã Ba-la-mật-đa như vậy chẳng thể đem không giải thoát môn biết tướng là không giải thoát môn vậy; chẳng thể đem vô tướng, vô nguyện giải thoát môn biết tướng là vô tướng, vô nguyện giải thoát môn vậy. Bát-nhã Ba-la-mật-đa như vậy chẳng thể đem Bồ-tát thập địa biết tướng là Bồ-tát thập địa vậy. Bát-nhã Ba la mật như vậy chẳng thể đem năm nhãn biết tướng là năm nhãn vậy, chẳng thể đem sáu thần thông biết tướng là sáu thần thông vậy. Bát-nhã Ba-la-mật-đa như vậy chẳng thể đem Phật mười lực biết tướng là Phật mười lực như vậy; chẳng thể đem bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng biết tướng là bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng vậy.

Bát-nhã Ba-la-mật-đa như vậy chẳng thể đem pháp vô vong thất biết tướng là pháp vô vong thất vậy, chẳng thể đem tánh hằng trụ xả biết tướng là tánh hằng trụ xả vậy. Bát-nhã Ba-la-mật-đa như vậy chẳng thể đem nhất thiết trí biết tướng là nhất thiết trí vậy; chẳng thể đem đạo tướng trí, nhất thiết trí biết tướng là đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí vậy. Bát-nhã Ba-la-mật-đa như vậy chẳng thể đem tất cả đà-la-ni môn biết tướng là tất cả đà-la-ni môn vậy, chẳng thể đem tất cả tam-

ma-địa môn biết tướng là tất cả tam-ma-địa môn vậy. Bát-nhã Ba-la-mật-đa như vậy chẳng thể đem quả Dự lưu biết tướng là quả Dự lưu vậy; chẳng thể đem quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán biết tướng là quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán vậy. Bát-nhã Ba-la-mật-đa như vậy chẳng thể đem Độc giác Bồ-đề biết tướng là Độc giác Bồ-đề vậy. Bát-nhã Ba-la-mật-đa như vậy chẳng thể đem tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát biết tướng là tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát vậy. Bát-nhã Ba-la-mật-đa như vậy chẳng thể đem chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề biết tướng là chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề vậy.

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như vậy không bị tạo tác? Phật nói: Như vậy, vì các tác giả chẳng khá được vậy.

Thiện Hiện! Sắc chẳng khá được nên tác giả chẳng khá được, thọ tướng hành thức chẳng khá được nên tác giả chẳng khá được. Thiện Hiện! Nhãn xứ chẳng khá được nên tác giả chẳng khá được, nhĩ tử thiết thân ý xứ chẳng khá được nên tác giả chẳng khá được. Thiên Hiện! Sắc xứ chẳng khá được nên tác giả chẳng khá được, thanh

hương vị xúc pháp xứ chẳng khá được nên tác giả chẳng khá được. Thiện Hiện! Nhãn giới chẳng khá được nên tác giả chẳng khá được; sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc, nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ chẳng khá được nên tác giả chẳng khá được. Thiện Hiện! Nhĩ giới chẳng khá được nên tác giả chẳng khá được; thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc, nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ chẳng khá được nên tác giả chẳng khá được. Thiện Hiện! Tỷ giới chẳng khá được nên tác giả chẳng khá được; hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc, tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ chẳng khá được nên tác giả chẳng khá được. Thiện Hiện! Thiệt giới chẳng khá được nên tác giả chẳng khá được; vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc, thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ chẳng khá được nên tác giả chẳng khá được. Thiện Hiện! Thân giới chẳng khá được nên tác giả chẳng khá được; xúc giới, thân thức giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ chẳng khá được nên tác giả chẳng khá được. Thiện Hiện! Ý giới chẳng khá được nên tác giả chẳng khá được; pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ chẳng khá được nên tác giả chẳng khá được.

**Thiện Hiện! Địa giới chẳng khá được nên tác giả chẳng khá được, thủy hỏa phong không thức giới chẳng khá được nên tác giả chẳng khá được. Thiện Hiện! Vô minh chẳng khá được nên tác giả chẳng khá được; hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sầu than khổ ưu não chẳng khá được nên tác giả chẳng khá được. Thiện Hiện! Bồ thí Ba-la-mật-đa chẳng khá được nên tác giả chẳng khá được; Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng khá được nên tác giả chẳng khá được.**

**Thiện Hiện! Nội không chẳng khá được nên tác giả chẳng khá được; ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bốn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không chẳng khá được nên tác giả chẳng khá được. Thiện Hiện! Chơn như chẳng khá được nên tác giả chẳng khá được; pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư**

ngì giới chẳng khá được nên tác giả chẳng khá được.

Thiện Hiện! Bốn tinh lự chẳng khá được nên tác giả chẳng khá được; bốn vô lượng, bốn vô sắc định chẳng khá được nên tác giả chẳng khá được. Thiện Hiện! Tám giải thoát chẳng khá được nên tác giả chẳng khá được; tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ chẳng khá được nên tác giả chẳng khá được. Thiện Hiện! Bốn niệm trụ chẳng khá được nên tác giả chẳng khá được; bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi chẳng khá được nên tác giả chẳng khá được. Thiện Hiện! Không giải thoát môn chẳng khá được nên tác giả chẳng khá được; vô tướng, vô nguyện giải thoát môn chẳng khá được nên tác giả chẳng khá được.

Thiện Hiện! Bồ-tát thập địa chẳng khá được nên tác giả chẳng khá được. Thiện Hiện! Năm nhãn chẳng khá được nên tác giả chẳng khá được, sáu thần thông chẳng khá được nên tác giả chẳng khá được. Thiện Hiện! Phật mười lực chẳng khá được nên tác giả chẳng khá được; bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng chẳng khá được nên tác

giả chẳng khá được. Thiện Hiện! Pháp vô vong thất chẳng khá được nên tác giả chẳng khá được, tánh hằng trụ xả chẳng khá được nên tác giả chẳng khá được. Thiện Hiện! Nhất thiết trí chẳng khá được nên tác giả chẳng khá được; đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí chẳng khá được nên tác giả chẳng khá được. Thiện Hiện! Tất cả đà-la-ni môn chẳng khá được nên tác giả chẳng khá được, tất cả tam-ma-địa môn chẳng khá được nên tác giả chẳng khá được.

Thiện Hiện! Quả Dự lưu chẳng khá được nên tác giả chẳng khá được; quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán chẳng khá được nên tác giả chẳng khá được. Thiện Hiện! Độc giác Bồ-đề chẳng khá được nên tác giả chẳng khá được. Thiện Hiện! Tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát chẳng khá được nên tác giả chẳng khá được. Thiện Hiện! Chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề chẳng khá được nên tác giả chẳng khá được.

Thiện Hiện! Do vì các tác giả và sắc thấy các pháp chẳng khá được, nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa như vậy không bị tạo tác.

---o0o---